

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1545/BC-BYT

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO**Tình hình dịch và kết quả triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19**
(Từ 17h00 ngày 06/10/2021 đến 17h00 ngày 07/10/2021)

Bộ Y tế (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Quốc gia) báo cáo tình hình dịch và kết quả triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 (từ 17h00 ngày 06/10/2021 đến 17h00 ngày 07/10/2021) như sau:

I. Tình hình dịch bệnh trên thế giới

Ghi nhận tổng số hơn 237,1 triệu ca, trong đó trên 4,84 triệu ca tử vong. Trong 24 giờ qua, toàn thế giới ghi nhận 455.397 ca mắc mới và 8.252 trường hợp tử vong.

Ngày 6/10, Tổ chức Y tế liên Mỹ (PAHO) cho biết số ca nhiễm Covid-19 tại khu vực châu Mỹ có xu hướng giảm trong tháng vừa qua, mặc dù chỉ có 37% dân số Mỹ Latinh và Caribbean tiêm chủng đầy đủ. Tuần qua, khu vực châu Mỹ ghi nhận 1,2 triệu ca mắc mới, giảm so với mức 1,5 triệu ca của tuần trước đó. Bang Alaska là nơi đang bùng phát đợt lây lan mới nghiêm trọng nhất tại Mỹ, trong khi Mexico cũng thông báo có sự gia tăng số ca nhiễm mới. Ở chiều ngược lại, hầu hết các nước Nam Mỹ đều đã hạn chế được số ca nhiễm mới. PAHO cũng thông báo về việc đạt được thỏa thuận với các tập đoàn Sinovac và AstraZeneca để tiếp nhận và phân bổ 8,5 triệu liều vaccine trong năm nay cho các nước trong khu vực. Hiện cơ chế COVAX vẫn chưa thể đạt mục tiêu cung cấp vaccine đáp ứng nhu cầu tiêm chủng cho 20% dân số ở Mỹ Latinh và Caribe vào cuối năm nay.

Ngày 6/10, Thụy Điển thông báo sẽ tạm dừng sử dụng vaccine Spikevax của hãng dược Moderna (Mỹ) cho những người sinh sau năm 1990, sau khi có báo cáo về các tác dụng phụ hiếm gặp như viêm cơ tim. Trong khi đó, nhà chức trách Đan Mạch thông báo tất cả những người dưới 18 tuổi sẽ không được tiêm vaccine của Moderna. Những người đã tiêm mũi 1 vaccine của Moderna sẽ không tiêm mũi thứ 2 bằng vaccine này. Người phát ngôn của Moderna cho biết công ty này đã biết thông tin và nêu rõ những người bị tác dụng phụ thường nhẹ và có xu hướng phục hồi trong một thời gian ngắn sau khi được điều trị và nghỉ ngơi.

II. Tình hình dịch bệnh tại Việt Nam

Ghi nhận tổng số 826.837 ca mắc, trong đó 823.808 ca ghi nhận trong nước. Đến nay đã có 758.488 người khỏi bệnh, 20.223 ca tử vong. Trong đợt dịch thứ 4 đã ghi nhận 823.985 ca, trong đó có 822.238 ca trong nước (99,8%), 755.671 người đã khỏi bệnh (91,7%), 20.188 tử vong (tại 42 tỉnh, thành phố). Đợt dịch thứ 4 có 62/63 tỉnh ghi nhận trường hợp mắc (chỉ tiết tại Phụ lục 1 và 2).

III. Tình hình dịch trong ngày**1. Số ca mắc mới trong ngày**

- Ghi nhận 4.150 ca mắc mới, trong đó 4.147 ca ghi nhận trong nước (giảm 209 ca so với ngày trước đó) tại 43 tỉnh thành phố.



+ Các địa phương ghi nhận trong ngày: Hồ Chí Minh (1.730), Bình Dương (840), Đồng Nai (589), An Giang (186), Tây Ninh (84), Long An (84), Kiên Giang (83), Tiền Giang (56), Khánh Hòa (51), Đồng Tháp (45), Đắk Lắk (36), Cà Mau (36), Bình Thuận (32), Cần Thơ (30), Hậu Giang (30), Hà Nam (24), Quảng Trị (22), Bạc Liêu (22), Trà Vinh (21), Bà Rịa - Vũng Tàu (19), Đắk Nông (14), Quảng Bình (13), Quảng Ngãi (13), Gia Lai (13), Ninh Thuận (11), Vĩnh Long (10), Bến Tre (10), Kon Tum (9), Thanh Hóa (5), Hà Tĩnh (4), Quảng Nam (4), Nam Định (4), Yên Bái (3), Hà Nội (3), Bình Phước (2), Bình Định (2), Phú Yên (1), Đà Nẵng (1), Nghệ An (1), Bắc Ninh (1), Vĩnh Phúc (1), Phú Thọ (1), Bắc Giang (1).

+ Có 3 ca nhập cảnh ghi nhận tại Hà Nội (2), Tuyên Quang (1).

- Các địa phương ghi nhận số ca mắc trong ngày giảm nhiều so với ngày trước: Hồ Chí Minh (giảm 230 ca), Trà Vinh (giảm 31 ca).

- Các địa phương ghi nhận số ca mắc trong ngày tăng so với ngày trước: Đồng Nai (tăng 55 ca), Tây Ninh (tăng 43 ca).

- Có 10/62 tỉnh¹ đã qua 14 ngày không ghi nhận trường hợp nhiễm mới trong nước và 9/62 tỉnh² không có lây nhiễm thứ phát trên địa bàn trong 14 ngày qua.

2. Kết quả giám sát các trường hợp mắc trong cộng đồng

- Cả nước ghi nhận 1.986 ca mắc trong cộng đồng (chiếm 47,9% tổng số mắc trong ngày), giảm 237 ca so với ngày trước đó.

+ TP. Hồ Chí Minh: Trong ngày ghi nhận 1.730 ca thông qua sàng lọc (giảm 230 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 405.184 ca.

+ Tỉnh Bình Dương: Trong ngày ghi nhận 43 ca cộng đồng (giảm 9 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 219.652 ca.

+ Tỉnh Đồng Nai: Trong ngày ghi nhận 8 ca cộng đồng (tăng 5 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 53.140 ca.

+ Tỉnh Kiên Giang: Trong ngày ghi nhận 1 ca cộng đồng (bằng với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 6.112 ca.

+ TP. Hà Nội: Trong ngày ghi nhận 3 ca, không ghi nhận ca cộng đồng. Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 4.060 ca.

+ Tỉnh Hà Nam: Trong ngày ghi nhận 3 ca cộng đồng (tăng 1 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 626 ca.

- Trong 7 ngày qua, các địa phương ghi nhận số mắc trong cộng đồng tăng so với 7 ngày trước đó: Bình Thuận tăng 90 ca, Bà Rịa – Vũng Tàu tăng 72 ca; các địa phương ghi nhận số mắc trong cộng đồng giảm: Hồ Chí Minh (giảm 13.427 ca), Bình Dương (giảm 540 ca), Kiên Giang (giảm 45 ca).

3. Kết quả giám sát điều trị

Giai đoạn 4 đến nay, có 755.671 người đã khỏi bệnh (91,7%), tăng 1.402 trường hợp so với ngày trước đó. Hiện nay đang điều trị, giám sát 48.126 trường hợp, trong đó có 5.605 trường hợp nặng đang điều trị, trong đó: (1) Thở ô xy qua mặt nạ: 3.769; (2) Thở ô xy dòng cao HFNC: 911; (3) Thở máy không xâm lấn: 157; (4) Thở máy xâm lấn: 745; (5) EMO: 23.

¹ Các tỉnh đã qua 14 ngày không ghi nhận trường hợp nhiễm mới trong nước: Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lai Châu, Hòa Bình, Hà Giang, Thái Nguyên, Điện Biên, Hải Phòng, Thái Bình, Lào Cai.

² Các tỉnh không có lây nhiễm thứ phát trong 14 ngày qua: Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Phú Thọ, Ninh Bình, Bắc Ninh, Lạng Sơn, Sơn La, Yên Bái.

Trong ngày ghi nhận 120 trường hợp tử vong (tăng 01 trường hợp tử vong so với ngày hôm trước) tại 08 địa phương, gồm: TP. Hồ Chí Minh (92), Bình Dương (19), Đồng Nai (3), Cần Thơ (2), Bến Tre (1), Tiền Giang (1), Đắk Nông (1), Long An (1).

4. Kết quả đánh giá nguy cơ tại một số địa phương:

4.1. TP. Hồ Chí Minh: Thành phố có sự thay đổi so với ngày 06/10 (tỉ lệ vùng xanh tăng từ 78% lên 80%, vùng vàng giảm từ 8,3% xuống 7,36%, vùng cam giảm từ 3,9% xuống 3,49%, vùng đỏ giảm từ 9,3% xuống 8,61%), cụ thể

- + Bình thường mới (vùng xanh): 19.744 tổ dân phố (80%)
- + Nguy cơ (vùng vàng): 1.847 tổ dân phố (7,36%)
- + Nguy cơ cao (vùng cam): 877 tổ dân phố (3,49%)
- + Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 2.162 tổ dân phố (8,61%)

Thành phố có 17/22 quận, huyện đạt tiêu chí kiểm soát dịch gồm quận 7, huyện Củ Chi, huyện Cần Giờ, huyện Nhà Bè, quận 5, quận Gò Vấp, quận Phú Nhuận, TP Thủ Đức, quận Tân Bình, quận 1, quận 3, quận 10, quận 11, quận 08, quận 06, quận 12 và quận Phú Nhuận.

4.2. Bình Dương: Tỉnh không có sự thay đổi so với ngày 06/10/2021, cụ thể:

- Đánh giá nguy cơ theo quận, huyện
- + Bình thường mới (vùng xanh): có 5 đơn vị (Bến Cát, Bàu Bàng, Bắc Tân Uyên, Phú Giáo, Dầu Tiếng)
- + Nguy cơ cao (vùng cam): có 1 đơn vị (Dĩ An)
- + Nguy cơ (vùng vàng): có 3 đơn vị (Thủ Dầu Một, Thuận An, Tân Uyên)
- Đánh giá nguy cơ theo xã/phường: Toàn tỉnh Bình Dương có 68 xã/phường bình thường mới và 06 xã/phường có nguy cơ, 15 xã/phường có nguy cơ cao, 01 xã/phường có nguy cơ rất cao.

IV. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Bộ Y tế có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tăng cường hệ thống dây chuyền lạnh và đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (Công văn số 8435/QYT-DP ngày 06/10/2021).

- Ngày 06/10, tại Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Bộ Y tế tiếp nhận 300.000 liều vaccine COVID-19 AstraZeneca; 614.000 khẩu trang N95 và khẩu trang phẫu thuật; 40.800 bộ quần áo bảo hộ của Chính phủ Australia hỗ trợ cho Việt Nam. Đây là lô vaccine thứ 2 trong cam kết của Australia hỗ trợ 1,5 triệu liều AstraZeneca cho Việt Nam trong năm nay để chống dịch COVID-19.

V. Công tác xét nghiệm:

Tính đến ngày 06/10/2021, cả nước đã thực hiện xét nghiệm được 25.341.695 mẫu cho 58.635.744 lượt người, trong đó từ 29/4/2021 – nay đã thực hiện xét nghiệm được 19.625.575 mẫu cho 55.108.805 lượt người, tăng 127.420 mẫu so với ngày trước đó. Về việc gộp mẫu bệnh phẩm, từ ngày 16/8/2020 đến nay cả nước đã thực hiện 5.200.953 mẫu gộp cho 36.686.524 lượt người.

VI. Công tác tiêm chủng:

Đến hết ngày 06/10/2021, cả nước đã tiêm được 49.967.935 liều, tăng 1.167.626 liều so với ngày trước đó, đã có 23.672.757 người tiêm 1 liều vắc xin và 13.147.589 người tiêm đủ 2 liều vắc xin. Tỷ lệ tiêm ít nhất 01 liều vắc xin là 51,2% và tỷ lệ tiêm đủ 02 liều vắc xin là 18,3%.

- Tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 liều vắc xin cho dân số từ 18 tuổi trở lên của khu vực miền Bắc là 46,5%; miền Trung là 43,6%; Tây Nguyên là 15,5% và miền Nam là 59,9%.

- 6/63 tỉnh có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho trên 90% dân số từ 18 tuổi trở lên là: Hà Nội, Quảng Ninh, Khánh Hòa, TP. HCM, Long An, Bình Dương.

- 3/63 tỉnh có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 80-90% dân số từ 18 tuổi trở lên là Lạng Sơn, Đà Nẵng, Đồng Nai.

- 1/63 tỉnh có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 70-80% dân số từ 18 tuổi trở lên là Hà Nam.

- 3/63 tỉnh có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 50-70% dân số từ 18 tuổi trở lên là Bắc Ninh, Yên Bái, Phú Yên.

- 16/63 tỉnh, TP có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 30-50% dân số từ 18 tuổi trở lên là Hải Phòng, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Hưng Yên, Bắc Kạn, Hà Tĩnh, Điện Biên, Bình Định, Ninh Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu, Tiền Giang, Lâm Đồng, Tây Ninh, Cần Thơ, Đồng Tháp.

- 34/63 tỉnh còn lại có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 mũi vắc xin cho từ 10-30% dân số từ 18 tuổi trở lên.

VII. Công tác truy vết: Tích lũy từ ngày 27/4/2021 đến ngày 07/10/2021, cả nước đã truy vết được 464.131 trường hợp F1 (tăng 329 trường hợp so với ngày trước đó), trong đó có 413.615 trường hợp đã được xét nghiệm.

Triển khai thu thập thông tin số người trở về từ 19 tỉnh khu vực phía nam từ ngày 1/10 đến nay, có 39 tỉnh ghi nhận 157.088 người trở về địa phương, trong đó ghi nhận 1.007 người có kết quả dương tính.

VIII. Hoạt động của các Bộ, ngành: chi tiết tại Phụ lục 3.

IX. Hoạt động của địa phương

1. TP. Hồ Chí Minh:

- Từ ngày 15/9, Quận 7 thí điểm cho 150 doanh nghiệp, hộ kinh doanh được phép hoạt động trở lại có kiểm soát. Tiếp đến ngày 20/9, có 434 đơn vị doanh nghiệp và hộ kinh doanh đăng ký kinh doanh trở lại. Ngày 7/10, UBND quận 7, báo cáo về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và kiến nghị về các hoạt động mở cửa trong thời gian tới đến UBND TP.HCM. Theo đó, thí điểm mở thêm loại hình phục vụ ăn uống tại chỗ từ ngày 10/10.

- Chi phí trả cho cơ sở y tế tư nhân tham gia điều trị Covid-19 được TP. HCM lấy từ nguồn kinh phí phòng, chống dịch cho đến khi có hướng dẫn của các bộ, ngành.

2. TP. Hà Nội: Ngày 7/10, ghi nhận thêm 03 ca mắc liên quan Bệnh viện Việt Đức. Như vậy, liên quan đến Bệnh viện Việt Đức đã ghi nhận tổng số 54 ca mắc tại Hà Nội. Trong thời gian qua, TP. Hà Nội đã lấy 18.385 mẫu xét nghiệm, trong đó 43 mẫu dương tính.

3. Tỉnh Đồng Nai: Dự kiến từ 0 giờ ngày 9/10 cho phép mở lại một số hoạt động và dịch vụ.

X. Nhận định tình hình dịch trong thời gian tới

- Trên thế giới đại dịch COVID-19 đang có diễn biến nghiêm trọng, lan tràn hầu hết các quốc gia, vùng lãnh thổ; Các nước xung quanh Việt Nam có diễn biến phức tạp; ngay tại các quốc gia có tỷ lệ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cao như Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản cũng có số mắc tăng cao thời gian gần đây, nhưng số tử vong thấp. Các quốc gia có tỷ lệ tiêm vắc xin thấp như Ấn Độ, Philippines, Indonesia có số ca mắc tăng cao, số tử vong cũng ở mức cao.

- Tại Việt Nam, tình hình dịch vẫn đang được kiểm soát và có nhiều chuyển biến tích cực. Trong 2 tuần gần đây số mắc cộng đồng và tử vong liên tiếp giảm; Một số tỉnh nới lỏng giãn cách, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Long An, Đồng Nai đang có di biến

động dân cư lớn trở về quê (các địa phương khác) do đó nguy cơ dịch bệnh gia tăng trong những ngày tới đòi hỏi cần tiếp tục tăng cường giám sát để phát hiện sớm, xử lý kịp thời với tinh thần không được chủ quan, lơ là.

XI. Một số hoạt động trọng tâm trong thời gian tới

1. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ di biến động dân cư, quản lý chặt chẽ công dân khi ra, vào địa bàn, người có nguy cơ đang lưu trú, làm việc tại địa phương, doanh nghiệp (như lái xe, phụ xe đường dài, liên tỉnh; người làm việc ngoài tỉnh về địa phương lưu trú, người lưu trú ngoài tỉnh về địa phương làm việc,...) để có biện pháp quản lý phù hợp, khai báo y tế thường xuyên, xét nghiệm định kỳ.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn mới được xây dựng trên cơ sở yêu cầu chuyển hướng chiến lược sang “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” từ tháng 10/2021, vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa khôi phục và phát triển kinh tế xã hội. Trong đó, tiếp tục thực hiện các nguyên tắc trong phòng, chống dịch theo nguyên tắc “4 tại chỗ” đã được kế thừa, đúc kết trong đợt dịch thứ 4: 5K + vắc xin, thuốc điều trị + công nghệ + ý thức của nhân dân.

3. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch. Chính thức công bố và triển khai các nền tảng công nghệ bắt buộc dùng chung toàn quốc trong phòng, chống dịch COVID-19 (Số sức khỏe điện tử, Khai báo y tế, QR Code, Xét nghiệm); kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu hiện có đảm bảo một ứng dụng thuận tiện cho người dân.

4. Đảm bảo an dân, an ninh, an toàn trật tự xã hội, nhất là tại các địa phương thực hiện giãn cách, tăng cường giãn cách xã hội và các địa bàn khu công nghiệp, chế xuất, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

5. Tiếp tục triển khai 6 nhóm trọng tâm trong hoạt động dân vận để thường xuyên nắm bắt tình hình nhân dân, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân.

Bộ Y tế kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Các Đồng chí PTT Chính phủ (để báo cáo);
- Các Văn phòng: TƯ, QH, CTN, CP;
- Đoàn Kiểm tra 35;
- Các Đồng chí thành viên Ban chỉ đạo Quốc gia;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Đồng chí Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế: YTDP, KCB, QLD, MT, KHTC, TTKT;
- Lưu: VT, DP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

Phụ lục 1: Tổng hợp số mắc, tử vong trong nước từ 27/4/2021

TT	Địa phương, đơn vị	Số mắc ngày 06/10	Số mắc ngày 07/10	Tăng, giảm (-) so với ngày trước	Số mắc tích lũy đến 07/10	Số tử vong tích lũy đến 07/10
Có lấy nhiễm thứ phát trong 14 ngày qua:		4.353	4.140	-213	813.124	20.156
1	Hồ Chí Minh	1.960	1.730	-230	405.184	15.525
2	Bình Dương	852	840	-12	219.652	2.134
3	Đồng Nai	534	589	55	53.140	481
4	Long An	74	84	10	33.026	434
5	Tiền Giang	72	56	-16	14.359	356
6	Đồng Tháp	47	45	-2	8.488	216
7	Khánh Hòa	47	51	4	8.097	90
8	Tây Ninh	41	84	43	7.974	135
9	Kiên Giang	79	83	4	6.112	71
10	An Giang	180	186	6	6.085	74
11	Cần Thơ	44	30	-14	5.886	106
12	Đà Nẵng	1	1	0	4.925	73
13	BRVT	17	19	2	4.273	50
14	Hà Nội	9	3	-6	4.060	35
15	Bình Thuận	60	32	-28	3.699	60
16	Phú Yên	1	1	0	3.060	39
17	Vĩnh Long	20	10	-10	2.244	45
18	Đắc Lắc	58	36	-22	2.077	15
19	Bến Tre	21	10	-11	1.962	52
20	Nghệ An	5	1	-4	1.888	19
21	Quảng Bình	7	13	6	1.742	5
22	Trà Vinh	52	21	-31	1.565	21
23	Bình Phước	5	2	-3	1.423	11
24	Bình Định	18	2	-16	1.350	14
25	Sóc Trăng				1.292	22
26	Quảng Ngãi	7	13	6	1.260	7
27	Ninh Thuận	14	11	-3	1.052	14
28	T.T.Huế	5		-5	831	11
29	Đắc Nông	7	14	7	775	2
30	Hậu Giang		30	30	642	3
31	Quảng Nam	8	4	-4	633	9
32	Hà Nam	25	24	-1	626	
33	Gia Lai	20	13	-7	596	3
34	Bạc Liêu	32	22	-10	527	3
35	Cà Mau	22	36	14	517	9
36	Hà Tĩnh	1	4	3	461	5
37	Thanh Hóa	2	5	3	455	5
38	Quảng Trị		22	22	304	
39	Hung Yên				296	1

TT	Địa phương, đơn vị	Số mắc ngày 06/10	Số mắc ngày 07/10	Tăng, giảm (-) so với ngày trước	Số mắc tích lũy đến 07/10	Số tử vong tích lũy đến 07/10
40	Lâm Đồng				292	
41	Hải Dương				172	1
42	Nam Định	2	4	2	70	
43	Kon Tum	4	9	5	52	
14 ngày qua không có lây nhiễm thứ phát tại địa phương:		3	7	4	8.591	32
1	Bắc Giang		1	1	5.870	13
2	Bắc Ninh		1	1	1.869	15
3	Sơn La	1		-1	253	
4	Vĩnh Phúc		1	1	235	3
5	Lạng Sơn	1		-1	213	1
6	Phú Thọ		1	1	50	
7	Ninh Bình	1		-1	82	
8	Quảng Ninh				13	
9	Yên Bái		3	3	6	
Đã qua 14 ngày không ghi nhận ca mắc mới:				Số ngày	523	0
1	Lào Cai			19	98	
2	Thái Bình			31	76	
3	Điện Biên			50	61	
4	Hải Phòng			42	27	
5	Hà Giang			60	20	
6	Hòa Bình			68	16	
7	Thái Nguyên			51	15	
8	Bắc Kạn			76	5	
9	Tuyên Quang			72	2	
10	Lai Châu			75	1	
	BVND TW				96	
	BV K				106	
	Tổng cộng	4.356	4.147	-209	822.238	20.188

PHỤ LỤC 2

Tình hình COVID-19 toàn quốc và một số địa phương từ ngày 27/4/2021 đến nay

Tổng số ca mắc trong nước
822.238
(trong ngày: 4.147)

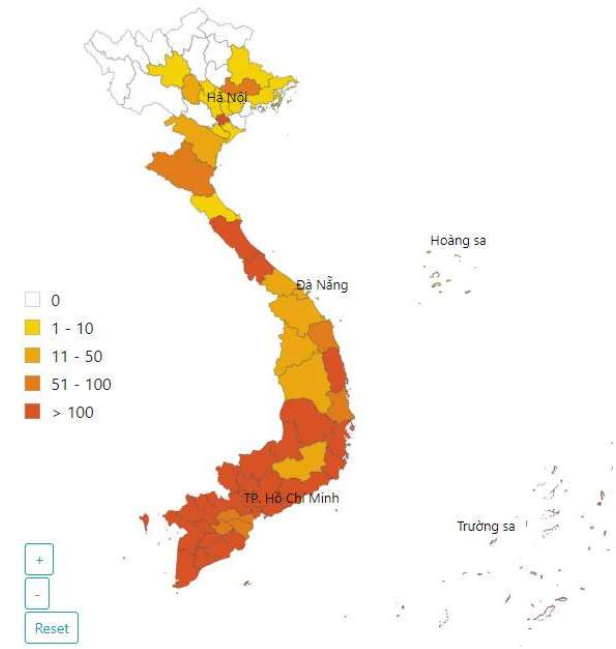
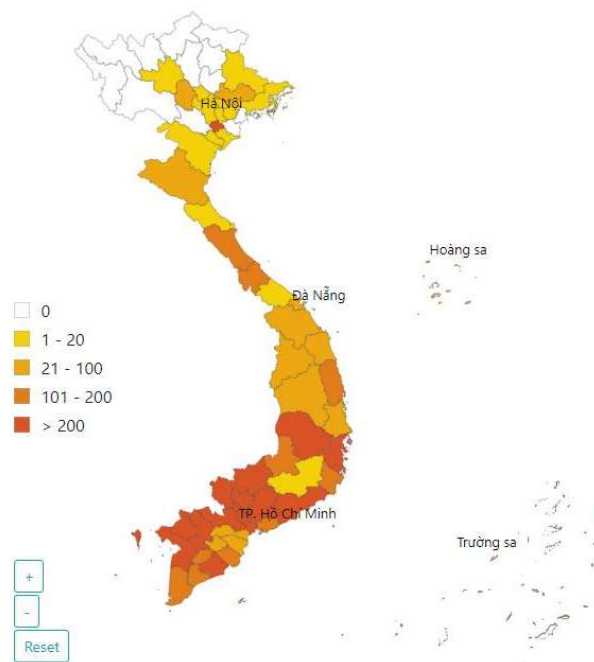
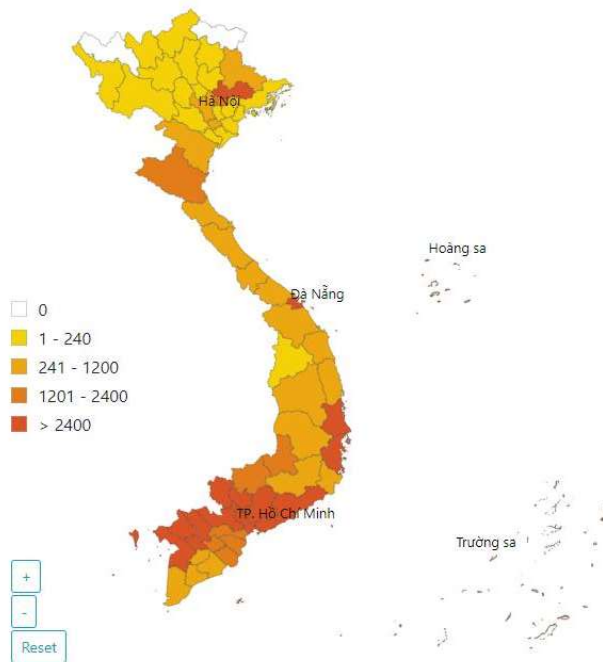
Tổng số ca mắc trong cộng đồng
412.323
(trong ngày: 1.986)

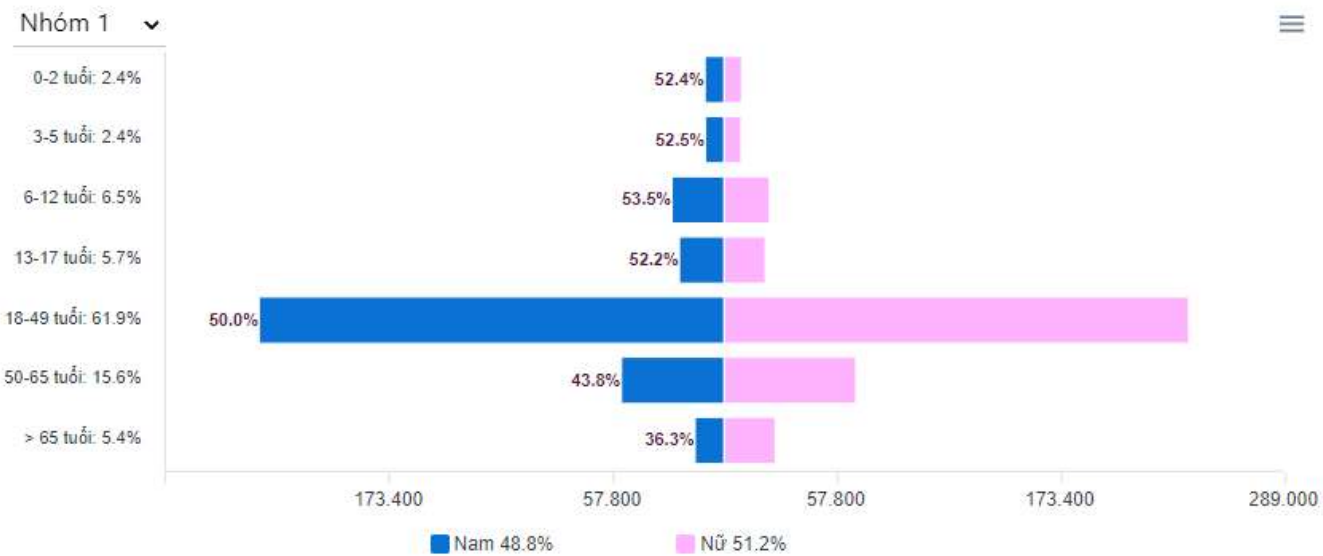
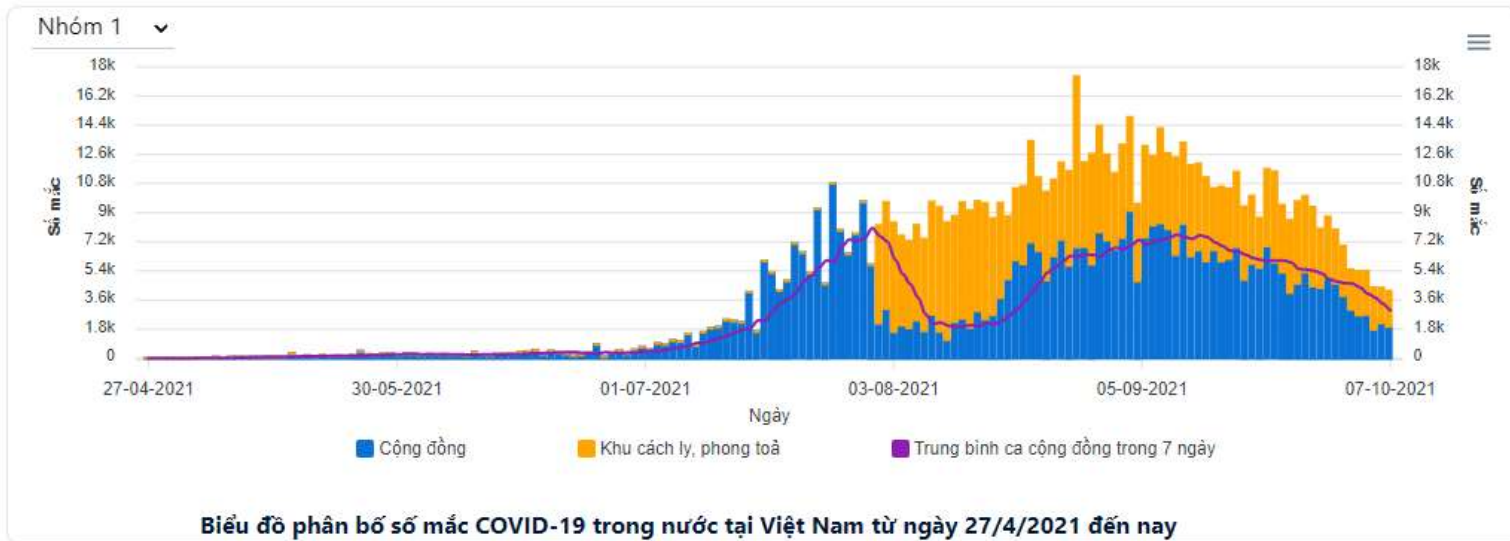
1. Cả nước

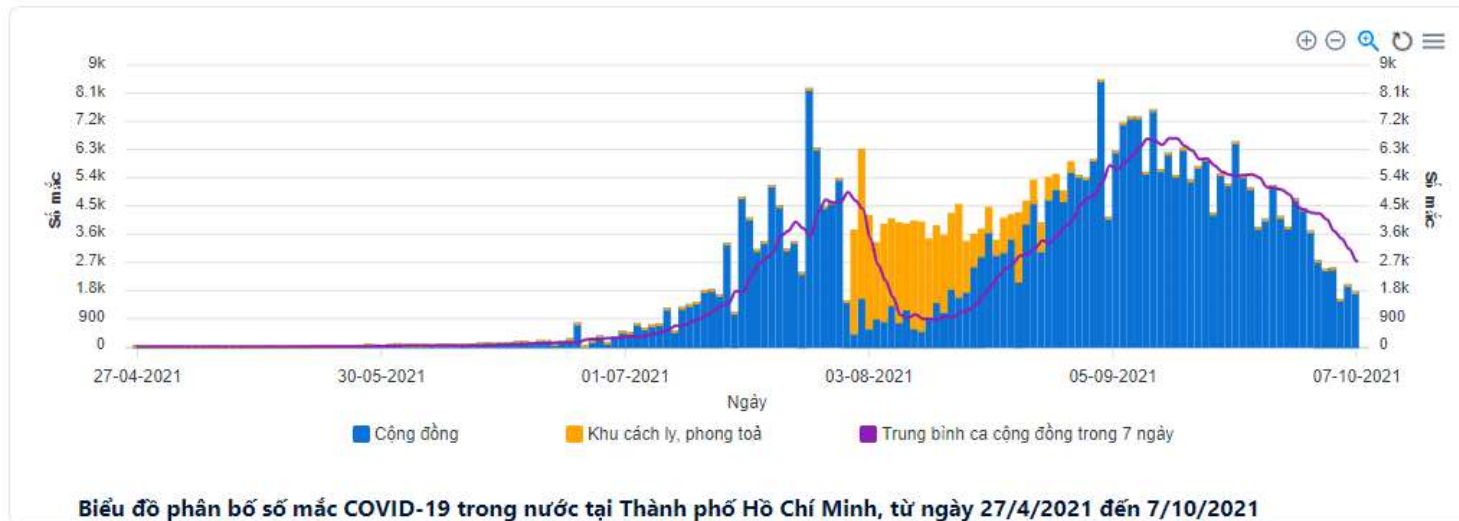
Bản đồ phân bố số mắc trên 100.000 dân theo tỉnh, thành phố từ ngày 27/4/2021 đến nay

Bản đồ phân bố số mắc trên 100.000 dân theo tỉnh, thành phố trong 14 ngày qua

Bản đồ phân bố số mắc trên 100.000 dân theo tỉnh, thành phố trong 7 ngày qua

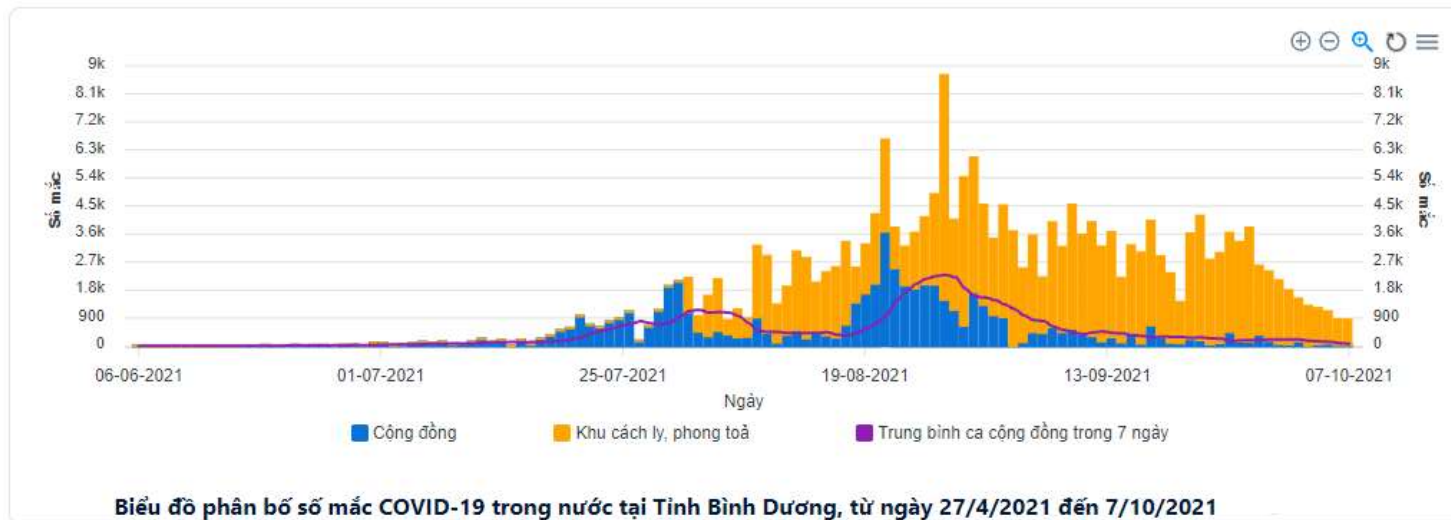




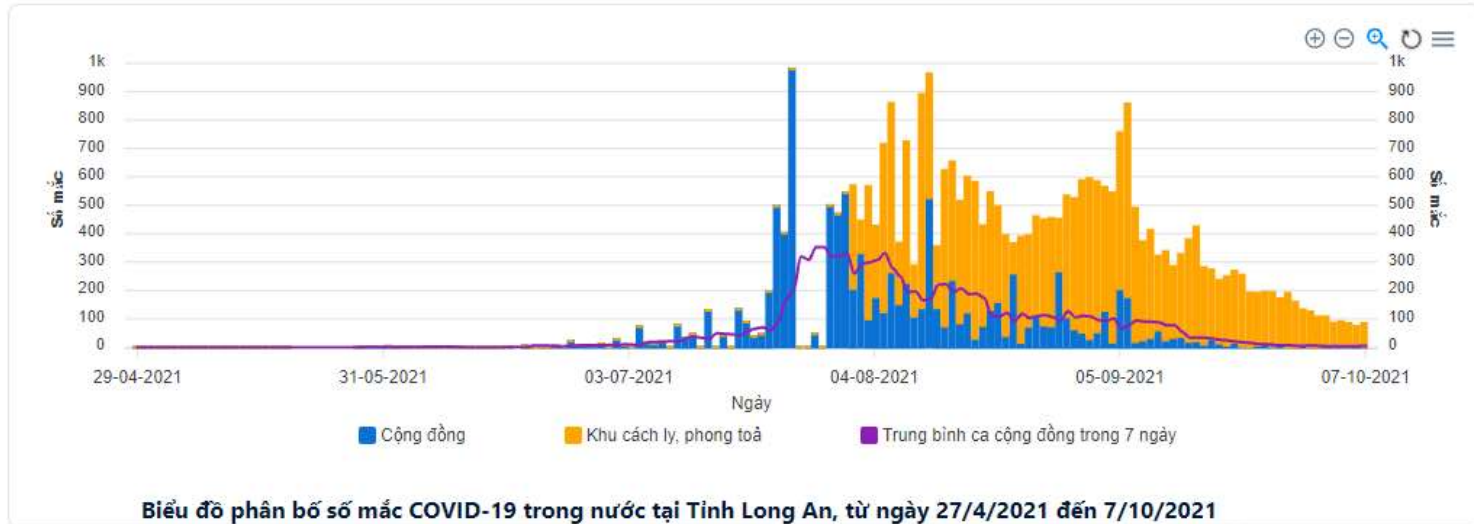


2. Thành phố Hồ Chí Minh

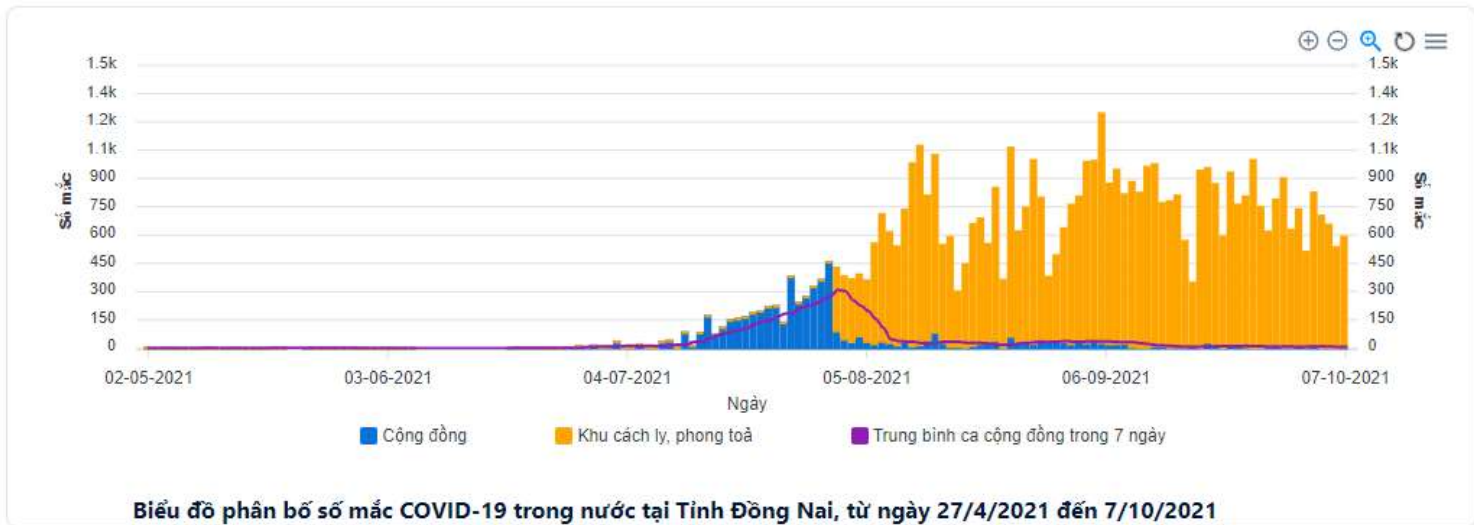
3. Tỉnh Bình Dương



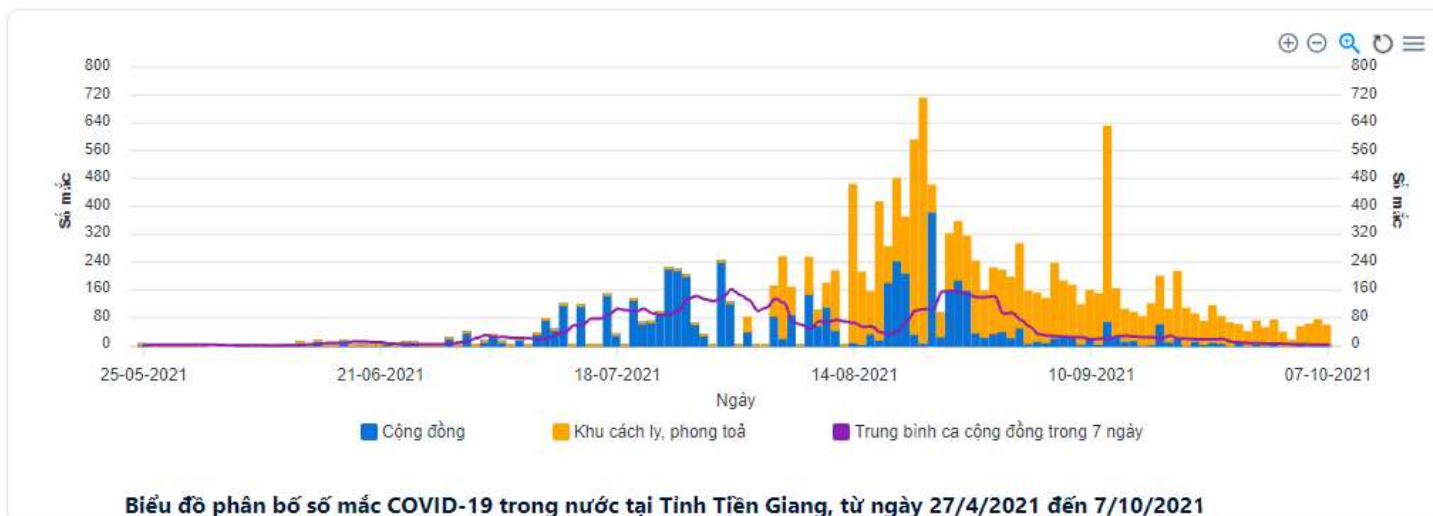
4. Tỉnh Long An



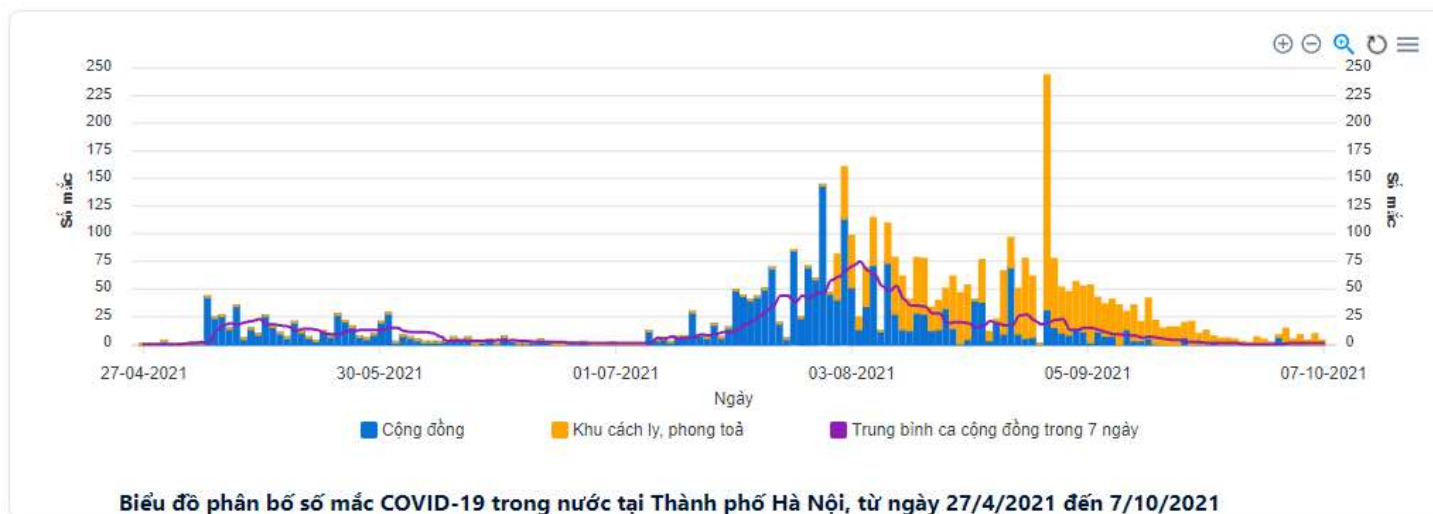
5. Tỉnh Đồng Nai



6. Tỉnh Tiền Giang



7. Thành phố Hà Nội



Phụ lục 3: Công tác liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19 của một số Bộ, ngành

I. Bộ Quốc phòng

a) Toàn quân đã triển khai 190 điểm cách ly công dân nhập cảnh, trong đó có 94 điểm đang cách ly. Đến nay đã tiếp nhận, cách ly 306.257 người, đã hoàn thành cách ly 293.884 người, hiện đang cách ly 12.373 người.

b) Tình hình nhập xuất cảnh qua biên giới đường bộ từ 16h00 ngày 05/10/2021 đến 16h00 ngày 06/10/2021:

- Tổng xuất nhập cảnh: 3.790 lượt người (nhập cảnh: 1.842, xuất cảnh: 1.948).
- + Tuyến VN-TQ: 1.988 lượt người (nhập cảnh: 921, xuất cảnh: 1.067).
- + Tuyến VN-Lào: 1.779 lượt người (nhập cảnh 898, xuất cảnh: 881).
- + Tuyến VN-CPC: 23 lượt người (nhập cảnh 23; xuất cảnh: 0).
- Bàn giao cho y tế địa phương cách ly: 78 người trong đó:
- + Số người nhập cảnh qua cửa khẩu 43 người (VN-TQ: 01, VN-Lào: 11, VN-CPC: 31).
- + Số người nhập cảnh trái phép: 33 người (VN-TQ: 07; VN-Lào: 01, VN-CPC: 25).
- + Số người trao trả: 02 người (VN-TQ: 02; VN-Lào: 0, VN-CPC: 0).

II. Bộ Công an

Tình hình nhập xuất cảnh qua đường hàng không từ 8h00 ngày 05/10 đến 8h00 ngày 06/10/2021:

Tổng số người nước ngoài nhập xuất cảnh: 437 lượt người, tăng 308 lượt người so với ngày 05/10/2021, trong đó: nhập cảnh: 103 lượt người; xuất cảnh: 334 lượt người.

- Tổng số công dân Việt Nam nhập xuất cảnh: 1.371 lượt người, tăng 808 lượt người so với ngày 05/10/2021, trong đó: nhập cảnh: 792 lượt người; xuất cảnh: 579 lượt người.

III. Thông tấn xã Việt Nam

Ngày 07/10, TTXVN đăng phát, cung cấp cho các cơ quan báo chí, thông tin trực tiếp đến công chúng 75 tin/bài tiếng Việt; 201 ảnh trong nước và quốc tế; 3 tin/bài bằng các ngữ Anh, Pháp, Trung, Tây Ban Nha, Nga; Trung tâm Truyền hình Thông tấn sản xuất và phát sóng tin, phóng sự về diễn biến dịch bệnh, công tác phòng, chống COVID-19 ở trong nước và các vấn đề liên quan, cập nhật diễn biến dịch bệnh trên thế giới. Trung tâm Thông tin tư liệu và Đồ họa đăng phát một số đồ họa về diễn biến dịch bệnh, công tác tiêm vaccine phòng COVID-19 ở Việt Nam và thế giới...

Các đơn vị thông tin và Cơ quan thường trú tại các địa phương của TTXVN tiếp tục cập nhật thông tin về công tác tiếp nhận, tiêm vaccine cho người dân; hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19; việc áp dụng biện pháp phòng, chống dịch và hỗ trợ đối với người về từ vùng dịch; đánh giá tích cực của Phó Đại diện thường trú Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) về tình hình và công tác phòng, chống dịch tại Việt Nam; diễn biến dịch trên các địa bàn, đặc biệt là chùm ca lây nhiễm liên quan bệnh viện Việt – Đức; các hoạt động hỗ trợ công tác phòng, chống dịch, xử phạt vi phạm phòng, chống dịch; kiến nghị của cử tri về vấn đề tiêu thụ nông sản khó khăn

do dịch bệnh, việc quản lý bảo vệ rừng, các chế độ, chính sách đối với bệnh nhân COVID-19, chính sách đối với người có công...

Về thông tin quốc tế, các Cơ quan thường trú ngoài nước phối hợp với các đơn vị thông tin của TTXVN tiếp tục cập nhật tình hình dịch bệnh trên thế giới, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á; giải pháp sống chung an toàn với dịch COVID-19 của các nước trên thế giới; kết quả những nghiên cứu mới về thuốc điều trị, vaccine phòng COVID-19...

IV. Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Bưu chính

Số liệu cụ thể về cung cấp hàng hóa tại các địa phương thực hiện giãn cách xã hội trong giai đoạn dịch Covid-19 như sau:

- Tổng số điểm cung cấp hàng hóa thiết yếu: 4.162 điểm (tại 27 tỉnh, thành)
- Tổng khối lượng hàng hóa thiết yếu được cung cấp: 97.983 tấn (tăng 0,5% so với ngày 6/10, tăng 13.450% so với ngày 25/7)
- Tổng giá trị hàng hóa thiết yếu được cung cấp: 1.569 tỷ (tăng 0,3% so với ngày 6/10, tăng 11.500% so với ngày 25/7)
- Tổng khối lượng hàng hóa vận chuyển theo chỉ đạo của Chính quyền địa phương: 8.390 tấn.

2. Viễn thông

- Hệ thống kết nối camera các điểm cách ly đã kết nối được 1073 điểm tại 62 tỉnh/thành phố với 12.967 camera.

- Các DNVT di động tiếp tục duy trì việc cài đặt âm thông báo đề nghị người dân tại TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương và Bà Rịa-Vũng Tàu thực hiện nghiêm các quy định về giãn cách xã hội. Đồng thời tổ chức nhấn tin tuyên truyền tới các thuê bao trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sóc Trăng.

- Tính đến hết 06/10, hệ thống tổng đài 19009095 đã tiếp nhận và xử lý gần 6.910.000 cuộc gọi. Nội dung hỏi tập trung nhiều vào vấn đề: đã tiêm đủ 2 mũi tiêm nhưng chỉ hiện chứng nhận 01 mũi trên app SSKĐT; chưa nhận được chứng nhận trên app SSKĐT, quy định giãn cách từ Hà nội về các địa phương khác;

27/9	28/9	29/9	30/9	01/10	02/10	03/10	4/10	5/10	6/10
19169	19836	14232	24211	16396	12134	10874	11233	10823	11573
4	2	2	8	5	6	9	6	8	9

- Tổng đài hỗ trợ khai báo y tế 18001119:

Từ 18/5 - 06/10 đã tiếp nhận gần 286 nghìn cuộc (ngày 06/10 đã tiếp nhận 829 cuộc). Thực hiện cuộc gọi ra: từ 18/5 – 06/10 đã thực hiện hơn 7,32 triệu cuộc gọi ra (ngày 06/10 thực hiện hơn 11 nghìn cuộc gọi ra).

Tiêu chí	27/9	28/9	29/9	30/9	01/10	02/10	03/10	4/10	5/10	6/10
Cuộc gọi đến	1125	1155	1146	1178	1121	986	894	929	781	829
Cuộc gọi ra	1568 8	1573 6	1658 3	1520 7	1334 5	1242 7	1132 3	1159 5	1144 2	1106 7

- Các DNVT đang tiếp tục triển khai gói hỗ trợ dịch vụ viễn thông (với tổng giá trị lên tới gần 10.000 tỷ đồng, được triển khai từ ngày 5/8/2021 và kéo dài trong 3 tháng), bao gồm: Miễn phí truy nhập tốc độ cao đến các trang thông tin điện tử của Bộ

Y Tế, ứng dụng Bluezone; tăng gấp đôi băng thông cố định, 50% dung lượng data di động với giá không đổi; giảm giá 50% đối với các gói cước data VX3, VX7; tặng 50 phút gọi nội mạng đối với khách hàng ở các địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị số 16/CT-TTg; triển khai các nền tảng hỗ trợ người dân trong công tác phòng, chống dịch.

- Các DNVT tiếp tục tổ chức rà soát, thống kê, thông báo chỉ số di chuyển hàng ngày của các thuê bao di động tại các địa phương thực hiện giãn cách xã hội.

3. Ứng dụng Công nghệ thông tin:

3.1. Triển khai ứng dụng Bluezone:

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đến ngày 30/9, Bộ TT&TT đã hoàn tất việc phát triển một ứng dụng duy nhất của Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 Quốc gia lấy tên là PC-Covid. Ứng dụng PC-Covid đã được đưa lên Kho ứng dụng Apple và Google vào đêm ngày 30/9/2021 và chính thức được giới thiệu vào ngày 01/10/2021.

- Toàn quốc có tổng số điện thoại thông minh cài PC-Covid: 25.443.916 (+ 109 ngàn so với 06/10, tăng 9.811 ngàn so với 28/4 – bắt đầu đợt dịch thứ 4), chiếm 26,52% dân số, 38,15% số điện thoại thông minh.

- 05 địa phương có tỷ lệ cài PC-Covid cao nhất:

+ Bình Dương: 1.297.192 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 53,46% dân số, 44,17% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Bắc Ninh: 668.383 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 48,83% dân số, 56,43% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Thành phố Hồ Chí Minh: 4.284.453 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 47,64% dân số, 49,13% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Quảng Ninh: 614.320 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 46,53% dân số, 54,96% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Hà Nội: 3.603.811 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 44,75% dân số, 52,65% thuê bao điện thoại thông minh.

- 05 địa phương có tỷ lệ cài PC-Covid thấp nhất:

+ Hà Giang: 106.440 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 12,45% dân số, 25,84% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Trà Vinh: 129.422 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 12,82% dân số, 23,42% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Bạc Liêu: 117.856 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 12,99% dân số, 26,06% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Điện Biên: 79.049 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 13,20% dân số, 25,00% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Sóc Trăng: 169.813 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 14,16% dân số, 26,29% thuê bao điện thoại thông minh.

3.2 Triển khai QR code

Triển khai Nền tảng khai báo y tế điện tử và quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng bằng mã vuông QR giúp truy vết nhanh, khi có trường hợp F0 dễ dàng phát hiện ngay danh sách các địa điểm công cộng mà F0 đã đến.

- Toàn quốc:

+ 2.084.803 (+37.565) điểm đăng ký

+ 219.053 (+3.060) điểm ghi nhận hoạt động.

3.3 Nền tảng quản lý tiêm chủng:

- Tổng số mũi tiêm thực tế: 49.967.935 (+1.167.626)
- Tổng số mũi tiêm đã cập nhật lên Nền tảng: 48.414.571 (+1.329.305)
- Tỷ lệ tổng mũi tiêm trên nền tảng/ tổng mũi tiêm thực tế đạt: 96,89%
- Tổng số thuê bao cài đặt Sổ sức khỏe điện tử (SKĐT): 20.067.985
- Nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 đã được hoàn thành và đang được triển khai tại các tỉnh, thành phố.

3.4 Triển khai Nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm theo hình thức điện tử trực tuyến

Trung tâm công nghệ phòng chống Covid-19 Quốc gia đã phối hợp cùng triển khai Nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm theo hình thức điện tử trực tuyến tại một số địa phương: Tây Ninh; Bình Dương; Bắc Giang; Đồng Nai; Đồng Tháp; Cần Thơ; Vĩnh Long; Bà Rịa – Vũng Tàu... và 26 địa phương khác cũng đang trong quá trình tập huấn để chuẩn bị triển khai. Một số địa phương triển khai dữ liệu xét nghiệm tốt và có hiệu quả, điển hình là tỉnh Tây Ninh. Trên 90% dữ liệu kết quả xét nghiệm của Tây Ninh được số hoá trên Nền tảng, sẵn sàng chia sẻ và sử dụng.

- Tổng số mẫu nhập vào nền tảng hỗ trợ lấy mẫu là 4.738.139 (tăng 36.574 mẫu)

- Tổng số mẫu các địa phương nhập vào nền tảng cụ thể: 36.574

- + Bắc Giang: 5.524 mẫu
- + Đồng Tháp: 18.966 mẫu
- + Sóc Trăng: 4.788 mẫu
- + Tây Ninh: 414 mẫu
- + Thừa Thiên Huế: 2.134 mẫu
- + Bình Phước: 1.580 mẫu
- + Vĩnh Long: 2.062 mẫu
- + Khánh Hòa: 49 mẫu
- + Phú Yên: 797 mẫu
- + Thái Nguyên: 5 mẫu
- + Đồng Nai: 21 mẫu
- + Quảng Bình: 168 mẫu
- + Bình Dương: 66 mẫu

- Tổng số kết quả xét nghiệm trả qua Bluezone của các tỉnh 1.477.650 (tăng 10.846 mẫu)

- + TP.HCM: 5.394 mẫu
- + Quảng Ninh: 798 mẫu
- + Hải Dương: 1.148 mẫu
- + Bãi Cháy: 153 mẫu
- + Bệnh viện đa khoa Quảng Ninh: 59 mẫu
- + Đồng Tháp: 280 mẫu
- + Trung tâm y tế Thanh Thủy – Phú Thọ: 33 mẫu
- + Thừa Thiên Huế: 254 mẫu
- + Bình Thuận: 291 mẫu
- + Phú Thọ: 196 mẫu
- + Bệnh viện đa khoa tư nhân Hùng Vương: 188 mẫu
- + Bệnh viện Quy Hòa: 7 mẫu
- + Khánh Hòa: 14 mẫu

- + Thái Nguyên: 2 mẫu
- + Bắc Giang: 1.829 mẫu
- + Bệnh viện đa khoa Nam Định: 11 mẫu
- + Sóc Trăng: 22 mẫu
- + Tây Ninh: 147 mẫu
- + Phòng khám đa khoa An Phúc - Trà Vinh: 20 mẫu

4. Báo chí, truyền thông

(1) Tin, bài về COVID-19 chiếm 25 - 30%/tổng tin, bài trên báo chí điện tử (5.070).

Cụ thể:

- + Nhóm thông tin về Hướng dẫn kỹ năng an toàn phòng, chống dịch: 28,83%.
- + Nhóm thông tin về các giải pháp “mục tiêu kép” ổn định tình hình kinh tế và sản xuất kinh doanh an toàn: 34,16%.
- + Nhóm thông tin về Ứng dụng công nghệ: 12,4%.
- + Nhóm thông tin về Chiến lược Vắc-xin: 11,2%.
- + Tỷ lệ tin, bài tiêu cực, gây hoang mang duy trì dưới 6%.

(2) Các cơ quan báo chí có nhiều tin, bài: Thanh niên, Lao động, Zing News, Dân trí, VietnamPlus...